

TỜ TRÌNH

**Thông qua dự thảo Nghị quyết phân cấp thẩm quyền
xác lập và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền
sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ; Công văn số 45/HĐND-TT ngày 11/3/2019 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua dự thảo Nghị quyết phân cấp thẩm quyền xác lập và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Cà Mau (sau đây gọi là Nghị quyết) như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

Sau khi Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 được ban hành và có hiệu lực thi hành, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân; theo đó, thời gian qua, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền, đảm bảo phù hợp với quy định. Nhìn chung, các tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân cần phải xử lý phát sinh trong thời gian qua đều là các tài sản có giá trị nhỏ lẻ, bao gồm các tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu, vật chứng vụ án, tài sản khác bị tịch thu theo quy định của pháp luật về hình sự, pháp luật về tố tụng hình sự và tài sản do tổ chức, cá nhân trong nước tặng cho (tài sản do tổ chức, cá nhân tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho nhà nước); trong đó, hầu hết đều là các loại tài sản cần phải xử lý ngay nhằm tránh hư hỏng, cháy nổ, mất giá trị. Tuy nhiên, do đơn vị quản lý tài sản phải thực hiện các trình tự, thủ tục trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định nên thời gian xử lý tài sản kéo dài; hơn nữa, việc bảo quản tài sản không đảm bảo an toàn vì không có kho chuyên dụng.

Từ tình hình thực tế nêu trên, căn cứ quy định tại khoản 6, Điều 7; điểm c, khoản 1; điểm c, khoản 2; điểm c, khoản 3 và khoản 4, khoản 5, khoản 6, khoản 7 Điều 19 Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ, để tạo điều kiện cho các cơ quan, đơn vị chủ động trong việc xử lý các tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh xét thấy việc trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết phân cấp thẩm quyền xác lập và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Cà Mau là cần thiết và phù hợp với quy định.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Việc xây dựng, ban hành Nghị quyết nhằm mục đích phân cấp rõ thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân và phê duyệt phương án xử lý đối với từng loại tài sản đã được xác lập quyền sở hữu toàn dân cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị; đảm bảo xử lý nhanh chóng đối với các tài sản đã được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

2. Quan điểm xây dựng văn bản

- Quá trình nghiên cứu, xây dựng Nghị quyết đảm bảo tuân thủ theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

- Việc phân cấp thẩm quyền tại Nghị quyết phải phù hợp với tình hình thực tế trong công tác xác lập quyền sở hữu toàn dân và xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thời gian qua trên địa bàn tỉnh; đồng bộ với các phân cấp khác về quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh (Ủy ban nhân dân tỉnh đã triển khai thực hiện tại Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND ngày 23/11/2018); trong đó, cần đẩy mạnh việc phân cấp thẩm quyền nhằm tạo sự chủ động cho các cấp, các ngành.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện Công văn số 45/HĐND-TT ngày 11/3/2019 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp cùng các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh tại Công văn số 1670/UBND-KT ngày 13/3/2019; theo đó, Sở Tài chính đã triển khai xây dựng hoàn chỉnh nội dung dự thảo Nghị quyết và tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các cơ quan, đơn vị có liên quan; đồng thời, đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh để lấy ý kiến đóng góp của các tổ chức, cá nhân theo quy định tại khoản 1, Điều 120 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

Trên cơ sở ý kiến đóng góp của các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân, Sở Tài chính đã giải trình, tiếp thu và hoàn chỉnh nội dung dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, gửi Sở Tư pháp thẩm định (Sở Tư pháp đã thẩm định tại Báo cáo thẩm định số 149/BC-STP ngày 26/4/2019) và trình Ủy ban nhân dân tỉnh theo đúng quy định. Ngày 12/6/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức cuộc họp Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh và thống nhất trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết gồm 05 điều như sau:

- Điều 1: Phạm vi điều chỉnh.

- Điều 2: Đối tượng áp dụng.
- Điều 3: Thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản.
- Điều 4: Thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.
- Điều 5. Tổ chức thực hiện.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

Căn cứ thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân tại Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Tài chính tại Thông tư số 57/2018/TT-BTC ngày 05/7/2018, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng nội dung phân cấp theo nguyên tắc sau:

a) Đối với thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản: Phân cấp rõ thẩm quyền quyết định cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với từng loại tài sản cụ thể.

b) Về thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân: Thực hiện phân cấp theo nguyên tắc người nào có thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân thì có thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý đối với các tài sản do mình quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân. Riêng vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu do cơ quan thi hành án cấp tỉnh và cấp quân khu chuyển giao sẽ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt phương án xử lý.

(Nội dung chi tiết theo dự thảo Nghị quyết kèm theo).

Trên đây là Tờ trình thông qua dự thảo Nghị quyết phân cấp thẩm quyền xác lập và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Cà Mau, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị quyết; (2) Báo cáo thẩm định số 149/BC-STP ngày 26/4/2019 của Sở Tư pháp; (3) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định số 122/BC-STC ngày 26/4/2019 của Sở Tài chính; (4) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến đóng góp của các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, cá nhân số 114/BC-STC ngày 19/4/2019 của Sở Tài chính; (5) Các ý kiến đóng góp của các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, cá nhân và các văn bản khác có liên quan (gửi qua VIC)).

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các Thành viên UBND tỉnh;
- Các sở: Tài chính, Tư pháp;
- CVP UBND tỉnh;
- Phòng TH (Châu);
- Phòng KT (Đ06.05);
- Lưu: VT, M.A13/6.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lâm Văn Bi

Số: /2019/NQ-HĐND

Cà Mau, ngày tháng 7 năm 2019

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Phân cấp thẩm quyền xác lập và xử lý đối với tài sản
được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ CHÍN**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;

Căn cứ Thông tư số 57/2018/TT-BTC ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;

Xét Tờ trình số 69/TTr-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua dự thảo Nghị quyết về phân cấp thẩm quyền xác lập và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Báo cáo thẩm tra số...../BC-HĐND ngày tháng 7 năm 2019 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người có thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

2. Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác có liên quan đến việc xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 3. Thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản đối với nhà, đất, xe ô tô, tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng (năm trăm triệu đồng) trở lên trên một đơn vị tài sản trong các trường hợp sau:

a) Tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm; bất động sản vô chủ; bất động sản không có người thừa kế; tài sản bị đánh rơi, bỏ quên là di tích lịch sử - văn hóa. Tài sản của các vụ việc xử lý quy định tại điểm này bao gồm cả bất động sản hoặc di tích lịch sử - văn hóa và động sản.

b) Tài sản do tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sở hữu, quyền sử dụng cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương quản lý (trừ tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh).

c) Tài sản do doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyển giao không bồi hoàn cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương quản lý theo cam kết sau khi kết thúc thời hạn hoạt động.

d) Tài sản của quỹ xã hội, tài sản của quỹ từ thiện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giải thể hoặc do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định giải thể theo ủy quyền.

đ) Tài sản chuyển giao cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh theo hợp đồng dự án đối tác công tư do các cơ quan thuộc địa phương quản lý ký kết hợp đồng dự án.

2. Giám đốc Sở Tài chính xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản đối với các tài sản khác có giá trị dưới 500 triệu đồng (năm trăm triệu đồng) trên một đơn vị tài sản thuộc các trường hợp quy định tại điểm a, b, c, d, đ khoản 1 Điều này.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản đối với tài sản bị đánh rơi, bỏ quên, di sản không người thừa kế không thuộc phạm vi quy định tại điểm a Khoản 1 và Khoản 2 Điều này.

Điều 4. Thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản trong các trường hợp sau:

a) Tang vật, phương tiện vi phạm hành chính do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc cơ quan địa phương quyết định tịch thu đối với tài sản là nhà, đất, xe ô tô, tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng (năm trăm triệu đồng) trở lên trên một đơn vị tài sản.

b) Vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu do cơ quan thi hành án cấp tỉnh và cấp quân khu chuyển giao là tài sản khác có giá trị dưới 500

triệu đồng trên một đơn vị tài sản; trừ các tài sản là vật có giá trị lịch sử, giá trị văn hóa, cổ vật, bảo vật quốc gia.

c) Các tài sản thuộc thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết này.

2. Giám đốc Sở Tài chính quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản trong các trường hợp sau:

a) Các tài sản thuộc thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân của Giám đốc Sở Tài chính quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết này.

b) Tang vật, phương tiện vi phạm hành chính do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc cơ quan cấp tỉnh quyết định tịch thu đối với tài sản khác có giá trị dưới 500 triệu đồng (năm trăm triệu đồng) trở lên trên một đơn vị tài sản.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản trong các trường hợp sau:

a) Các tài sản thuộc thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị quyết này.

b) Tang vật, phương tiện vi phạm hành chính do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc cơ quan cấp huyện quyết định tịch thu đối với tài sản khác có giá trị dưới 500 triệu đồng (năm trăm triệu đồng) trở lên trên một đơn vị tài sản.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Khóa IX, Kỳ họp thứ Chín thông qua ngày 12 tháng 7 năm 2019, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2019.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- BTT. UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT. HĐND, UBND huyện, TP Cà Mau;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Trần Văn Hiện

Số: 149 /BC-STP

Cà Mau, ngày 26 tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Nghị quyết phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Sở Tư pháp nhận Công văn số 1113/STC-GCS ngày 19 tháng 4 năm 2019 của Sở Tài chính về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị quyết phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Cà Mau (gọi tắt: Dự thảo Nghị quyết) và các tài liệu có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh

a) *Về đối tượng áp dụng:* Dự thảo Nghị quyết đã thể hiện đối tượng áp dụng, phù hợp với quy định pháp luật.

b) *Về phạm vi điều chỉnh:* Dự thảo Nghị quyết đã thể hiện rõ phạm vi điều chỉnh, phù hợp với thẩm quyền được giao quy định chi tiết.

2. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất

a) *Tính hợp hiến:* Qua kết quả rà soát, đối chiếu Hiến pháp năm 2013, nhận thấy: Dự thảo Nghị quyết đảm bảo phù hợp với nội dung và các nguyên tắc cơ bản theo quy định Hiến pháp năm 2013.

b) *Tính hợp pháp:* Dự thảo Nghị quyết được xây dựng đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015. Quá trình soạn thảo được tổ chức lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị có liên quan; đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh để lấy ý kiến đối tượng chịu sự tác động và cơ quan chủ trì soạn thảo đã có tiếp thu, giải trình, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết... đảm bảo tính hợp pháp.

c) *Về tính thống nhất của hệ thống pháp luật:* Dự thảo Nghị quyết được xây dựng trên cơ sở các căn cứ: Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017; Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân; Thông tư số 57/2018/TT-BTC ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều

của Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân đảm bảo tính thống nhất của hệ thống pháp luật.

d) *Về tính khả thi*: Dự thảo Nghị quyết đảm bảo tính tính khả thi. Tuy nhiên, còn một số nội dung cần tiếp tục nghiên cứu, điều chỉnh hoàn thiện được nêu cụ thể tại mục 3 của Báo cáo thẩm định này.

3. Nội dung dự thảo

- Dự thảo Nghị quyết phải đánh số thứ tự cho phù hợp với quy định tại Điều 39, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ.

- Tại Điều 1: Không cần thiết viện dẫn quy định cụ thể trong nội dung này, có thể điều chỉnh theo hướng: *Nghị quyết này quy định việc phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Cà Mau.*

- Tại Điều 2, viết gọn lại thành hai khoản, theo hướng:

+ *Khoản 1: Người có thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Cà Mau.*

+ *Khoản 2: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan đến việc xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Cà Mau.*

- Tại Điều 3:

+ Về nội dung quy định: Trên cơ sở quy định tại Chương II, Nghị định số 29/2018/NĐ-CP, cơ quan chủ trì soạn thảo xác định rõ thẩm quyền của “Từng người” đối với từng “Nhóm tài sản” cụ thể để xây dựng cho chặt chẽ, tránh chồng chéo về thẩm quyền, gây khó khăn khi áp dụng trong thực tế.

+ Khoản 2: Cơ quan chủ trì soạn thảo giải trình rõ nội dung giao Giám đốc Sở Tài chính quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với loại tài sản này để làm cơ sở trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định; đồng thời, đảm bảo thống nhất với nội dung quy định tại điểm b, khoản 1, Điều này.

+ Khoản 3: Cơ quan chủ trì soạn thảo xem lại cụm từ “Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh” cụ thể là ai, gồm những chủ thể nào?... để xây dựng nội dung phân cấp cho phù hợp; đảm bảo tính thống nhất, minh bạch trong quy định của văn bản quy phạm pháp luật.

+ Khoản 4: Cơ quan chủ trì soạn thảo bám sát nội dung quy định tại khoản 7, Điều 7, Nghị định số 29/2018/NĐ-CP; rà soát lại nội dung quy định tại khoản 1, 2 và 3 của Điều này để điều chỉnh cho chặt chẽ, thống nhất. Tại điểm b, khoản này cần bổ sung chủ thể “ủy quyền” cho rõ.

- Tại Điều 4:

+ Về nội dung quy định: Trên cơ sở quy định tại Chương III, Nghị định số 29/2018/NĐ-CP và hướng dẫn tại Thông tư số 57/2018/TT-BTC, cơ quan chủ trì soạn thảo xác định rõ thẩm quyền của “Từng người” đối với từng “Nhóm tài sản” cụ thể để xây dựng nội dung phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý cho chặt chẽ, đảm bảo tính thống nhất của văn bản.

+ Khoản 2: Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát lại nội dung quy định này để điều chỉnh cho thống nhất với quy định tại khoản 1, Điều này, tránh quy định chồng chéo về nội dung. Ngoài ra, Giám đốc Sở Tài chính cũng là “Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh”. Như vậy, Giám đốc Sở Tài chính cũng có thẩm quyền theo quy định tại khoản 3, Điều này. Do đó, cần căn nhắc thêm để điều chỉnh cho chặt chẽ.

+ Khoản 3: Cơ quan chủ trì soạn thảo xem lại cụm từ “Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh” cụ thể là những chủ thể nào?... để quy định cho rõ, để áp dụng.

+ Khoản 4: Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, đối chiếu lại nội dung quy định tại các khoản 1, 2 và 3 của Điều này để điều chỉnh cho thống nhất, tránh chồng chéo.

4. Ngôn ngữ, kỹ thuật trình bày

Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, chỉnh sửa lại nội dung theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

5. Ý kiến của Cơ quan thẩm định

Dự thảo Nghị quyết đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua. Tuy nhiên, để dự thảo Nghị quyết được ban hành chặt chẽ, cơ quan chủ trì soạn thảo cần nghiên cứu, giải trình làm rõ những nội dung được nêu tại Báo cáo thẩm định này trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Sở Tư pháp gửi Sở Tài chính biết để nghiên cứu, hoàn chỉnh văn bản theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Đ/c: S, Đ (vic);
- Lưu VT, XD&KTrVB.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Người ký: Trần Hoàng Lộc
Email: locth.tuphap@camau.gov.vn
Cơ quan: Sở Tư Pháp, Tỉnh Cà Mau
Chức vụ: Phó Giám đốc
Thời gian ký: 26.04.2019 16:50:50
+07:00

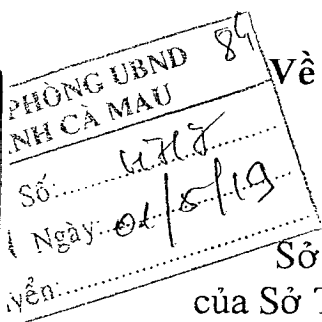
Trần Hoàng Lộc

Số: 142/BC-STC

Cà Mau, ngày 26 tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO

Về tiếp thu, giải trình ý kiến tại Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp
đối với dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh



Sở Tài chính nhận được Báo cáo thẩm định số 142/BC-STP ngày 26/4/2019 của Sở Tư pháp về Dự thảo Nghị quyết phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Cà Mau, **Sở Tài chính báo cáo như sau:**

1. Theo nội dung Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp có ý kiến đóng góp nội dung dự thảo cụ thể như sau:

- **Tại Điều 1:** Không cần thiết viện dẫn quy định cụ thể trong nội dung này, có thể điều chỉnh theo hướng: Nghị quyết này quy định việc phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

- **Tại Điều 2,** viết gọn lại thành hai khoản, theo hướng:

+ **Khoản 1:** Người có thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

+ **Khoản 2:** Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan đến việc xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

- **Tại Điều 3:**

+ Về nội dung quy định: Trên cơ sở quy định tại Chương II Nghị định số 29/2018/NĐ-CP, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xác định rõ thẩm quyền của "Từng người" đối với từng "Nhóm tài sản" cụ thể để xây dựng cho chặt chẽ, tránh chồng chéo về thẩm quyền, gây khó khăn khi áp dụng trong thực tế.

+ **Khoản 2:** Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo giải trình rõ nội dung giao Giám đốc Sở Tài chính quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với loại tài sản này để làm cơ sở trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định; đảm bảo thống nhất với nội dung quy định tại điểm b, khoản 1, Điều này.

+ **Khoản 3:** Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem lại cụm từ "Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh" cụ thể là ai, gồm những chủ thể nào... để xây dựng nội dung phân cấp cho phù hợp; đảm bảo tính thống nhất, minh bạch trong quy định của văn bản quy phạm pháp luật.

+ Khoản 4: Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bám sát nội dung quy định tại khoản 7, Điều 7 Nghị định số 29/2018/NĐ-CP; rà soát lại nội dung quy định tại khoản 1, 2 và 3 của Điều này để điều chỉnh cho chặt chẽ, thống nhất. Tại điểm b, Khoản này, đề nghị bổ sung chủ thể “ủy quyền” cho rõ.

- Tại Điều 4:

+ Về nội dung quy định: Trên cơ sở quy định tại Chương III Nghị định số 29/2018/NĐ-CP và hướng dẫn tại Thông tư số 57/2018/TT-BTC, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xác định rõ thẩm quyền của “Từng người” đối với từng “Nhóm tài sản” cụ thể để xây dựng nội dung phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý cho chặt chẽ, đảm bảo tính thống nhất của văn bản.

+ Khoản 2: Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát lại nội dung quy định này để điều chỉnh cho thống nhất với quy định tại khoản 1, Điều này, tránh quy định chồng chéo về nội dung. Ngoài ra, Giám đốc Sở Tài chính cũng là “Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh”. Như vậy, Giám đốc Sở Tài chính cũng có thẩm quyền theo quy định tại khoản 3, Điều này, do đó cần cân nhắc thêm để điều chỉnh cho chặt chẽ.

+ Khoản 3: Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem lại cụm từ “Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh” cụ thể là những chủ thể nào... để quy định cho rõ, để áp dụng.

+ Khoản 4: Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, đối chiếu lại nội dung quy định tại các khoản 1, 2 và 3 của Điều này để điều chỉnh cho thống nhất, tránh chồng chéo.

2. Qua nội dung ý kiến đóng góp của Sở Tư pháp Sở Tài chính có ý kiến giải trình như sau:

- **Tại Điều 1, Điều 2:** Sở Tài chính tiếp thu và hoàn thiện dự thảo Nghị quyết theo Quy định.

- Tại điều 3:

+ Về nội dung quy định: Điều 3 thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân. Sở Tài chính đã căn cứ quy định tại Chương II Nghị định số 29/2018/NĐ-CP để xây dựng dự thảo theo đó quy định rõ thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với 05 nhóm tài sản. Thẩm quyền quyết định đã được quy định cho từng người: Chủ tịch UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị; Chủ tịch UBND huyện đối với từng nhóm tài sản và chi tiết đến loại và giá trị tài sản (cơ sở nhà, đất, xe ô tô, tài sản có giá trị trên 500 triệu đồng). Do đó, Sở Tài chính không hiệu chỉnh quy định trong nội dung dự thảo.

+ Khoản 2: Dự thảo khoản 2 Điều 3 đã loại trừ tài sản quy định tại điểm b, khoản 1, Điều này và quy định thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản do tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sở hữu thuộc cấp tỉnh quản lý mà khi chuyển giao không xác định được cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận,

quản lý, sử dụng thì thẩm quyền xác lập do Sở Tài chính thực hiện là đảm bảo phù hợp và nhất quán với quy định, do đó Sở Tài chính giữ nguyên theo dự thảo.

+ Khoản 3: Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh theo nội dung quy định tại khoản 3 Điều 3 dự thảo này được hiểu là không bao gồm thủ trưởng các đơn vị trực thuộc. Theo đó, Sở Tài chính tiếp thu và hiệu chỉnh như sau: *“3. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh (không bao gồm thủ trưởng các đơn vị trực thuộc) quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản do tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sở hữu cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh mà khi chuyển giao đã xác định cụ thể đơn vị quản lý, sử dụng là cơ quan, tổ chức đơn vị cấp tỉnh và các đơn vị trực thuộc, trừ các loại tài sản quy định tại điểm b khoản 1 Điều này”*.

+ Khoản 4: Đối với nội dung quy định tại khoản 7, Điều 7 Nghị định số 29/2018/NĐ-CP loại trừ thẩm quyền Chủ tịch UBND huyện đối với nội dung quy định thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh tại điểm a khoản 6 Điều 7 Nghị định số 29/2018/NĐ-CP. Vì vậy nội dung quy định thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện tại khoản 4 Điều 3 là phù hợp do đó Sở Tài chính giữ nguyên nội dung dự thảo. Riêng điểm b, khoản 4 Điều 3 Sở Tài chính tiếp thu và bổ sung vào dự thảo Nghị quyết theo quy định.

- Tại Điều 4:

+ Về nội dung quy định: Điều 4 quy định thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân. Sở Tài chính đã căn cứ quy định tại Chương III Nghị định số 29/2018/NĐ-CP để xây dựng dự thảo, theo đó quy định rõ thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý đối với 07 nhóm tài sản. Thẩm quyền quyết định đã được quy định cho từng người: Chủ tịch UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị; Chủ tịch UBND huyện đối với từng nhóm tài sản và chi tiết đến loại và giá trị tài sản (cơ sở nhà, đất, xe ô tô, tài sản có giá trị trên 500 triệu đồng). Do đó, Sở Tài chính sẽ giữ nguyên nội dung dự thảo.

+ Khoản 2: Dự thảo khoản 2, 3 Điều 4 đã loại trừ tài sản quy định tại khoản 1, Điều này và quy định thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch do cơ quan thi hành án cấp tỉnh và cấp quân khu chuyển giao; tài sản không xác định được chủ sở hữu, tài sản bị đánh rơi, bị bỏ quên, tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm được tìm thấy, di sản không có người nhận thừa kế thuộc cấp tỉnh quản lý; khoản 3 Điều 4 quy định đối với tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh quyết định tịch thu. Đối chiếu các khoản 1, 2, 3 Điều 4 là đảm bảo phù hợp, nhất quán không chồng chéo quy định. Do đó, Sở Tài chính giữ nguyên nội dung dự thảo.

+ Khoản 3: Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh theo nội dung quy định tại khoản 3 Điều 4 dự thảo này được hiểu là không bao gồm thủ trưởng các đơn vị trực thuộc. Theo đó, Sở Tài chính tiếp thu và hiệu chỉnh như sau: *“3. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh (không bao gồm thủ trưởng các đơn vị trực thuộc) quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản là tang vật,*

phương tiện vi phạm hành chính do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh quyết định tịch thu, trừ các loại tài sản quy định tại khoản 1 Điều này”.

+ Khoản 4: Sở Tài chính tiếp thu và rà soát để hoàn thiện dự thảo Nghị quyết theo quy định.

Trên đây là báo cáo tiếp thu ý kiến và giải trình của Sở Tài chính kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (để biết);
- Ban Giám đốc (VIC);
- Lưu VP, G&CS.(S030)

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đương Hữu Tăng

UBND TỈNH CÀ MAU
SỞ TÀI CHÍNH

Số: 1117 /STC-GCS

V/v thẩm định dự thảo Nghị
quyết của Hội đồng nhân dân
tỉnh Cà Mau

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cà Mau, ngày 19 tháng 4 năm 2019

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau.

Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 1670/UBND-KT ngày 13/3/2019 về việc tham mưu xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về quản lý, xử lý tài sản công.

Sở Tài chính soạn thảo dự thảo Nghị quyết phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Cà Mau và có Công văn số 731/STC-GCS ngày 19/3/2018 về việc đóng góp ý vào dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh, Công văn số 872/STC-GCS ngày 28/3/2019 về việc đính chính Công văn số 731/STC-GCS Ngày 19/3/2018 của Sở Tài chính gửi các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND huyện và thành phố Cà Mau đề nghị có ý kiến đóng góp. Trên cơ sở tiếp thu ý kiến đóng góp của các đơn vị, Sở Tài chính đã hoàn thiện dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh gửi Sở Tư pháp thẩm định theo quy định.

Hồ sơ gửi thẩm định kèm theo gồm:

- Báo cáo số 1117/BC-STC ngày 19/4/2019 của Sở Tài chính;
- Dự thảo Nghị quyết phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Cà Mau;
- Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh;
- Văn bản đóng góp ý kiến của các cơ quan, đơn vị (22 đơn vị).

Sở Tài chính kính đề nghị Sở Tư pháp thẩm định để hoàn thiện Nghị quyết tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, ban hành. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (thay b/c);
- Ban Giám đốc (vic);
- Lưu: VP;G&CS.

GIÁM ĐỐC



Đoàn Quốc Khởi

BÁO CÁO

**Tổng hợp ý kiến đóng góp dự thảo Nghị quyết
về phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân
và phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu
toàn dân trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 1670/UBND-KT ngày 13/3/2019 về việc tham mưu xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về quản lý, xử lý tài sản công, Sở Tài chính báo cáo như sau:

Ngày 19/3/2018 Sở Tài chính đã có Công văn số 731/STC-GCS về việc đóng góp ý vào dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh và Công văn số 872/STC-GCS ngày 28/3/2019 về việc đính chính Công văn số 731/STC-GCS Ngày 19/3/2018 của Sở Tài chính gửi các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND huyện và thành phố Cà Mau (gồm 52 đơn vị) đề nghị có ý kiến đóng góp ý kiến dự thảo. Đồng thời, Sở Tài chính đề nghị Công thông tin điện tử tỉnh đăng tải toàn bộ dự thảo Nghị quyết để lấy ý kiến đối tượng tác động theo quy định và đề nghị gửi ý kiến về địa chỉ hoặc Email của Sở Tài chính để tổng hợp.

Đến nay, Sở Tài chính nhận được 22 ý kiến đóng góp bằng văn bản, trong đó có 18 ý kiến thống nhất với nội dung dự thảo và 04 ý kiến có nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung. Các đơn vị không có ý kiến đóng góp Sở Tài chính xem như thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết. Riêng đối với ý kiến của các đối tượng góp ý vào dự thảo Nghị quyết do Công thông tin điện tử tỉnh đăng tải trên Website, đến nay Sở Tài chính chưa nhận được xem như thống nhất với nội dung dự thảo.

Ý kiến đề nghị sửa đổi, bổ sung của các cơ quan, đơn vị, Sở Tài chính tổng hợp và có ý kiến giải trình như sau:

1. Ý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

“Cần bổ sung đánh số trang trong phần lẻ trên của dự thảo văn bản, không đánh số trang thứ nhất (theo quy định tại Điều 76 của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP)”. Ngoài ra, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có đóng góp trực tiếp vào dự thảo văn bản.

Sở Tài chính tiếp thu ý kiến của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với quy định hiện hành.

2. Ý kiến của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

“Đơn vị chỉ góp ý trực tiếp vào văn bản một số lỗi về kỹ thuật trình bày”

Sở Tài chính tiếp thu ý kiến của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với quy định hiện hành.

3. Ý kiến Sở Khoa học và Công nghệ

- *Bổ sung tên của Nghị quyết cho đúng với tinh thần Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ, điều chỉnh theo hướng “Phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Cà Mau”.*

- *Bổ sung thêm căn cứ pháp lý để văn bản được đầy đủ hơn, đề nghị điều chỉnh theo hướng “Căn cứ Thông tư số 57/2018/TT-BTC ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân”.*

- *Tại điều 1 dự thảo: Phạm vi điều chỉnh dẫn chứng khoản 2, 3, 4, và 5 Điều 106 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công còn khái quát, chung chung, đề nghị điều chỉnh theo hướng cụ thể, chi tiết hơn “Phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với những tài sản được quy định tại khoản 6 Điều 7 Nghị định số 29/2018/NĐ-CP và thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Cà Mau”.*

- *Tại khoản 1 điều 3 dự thảo: Đề nghị bổ sung thêm điểm đ “Tài sản chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam theo hợp đồng dự án đối tác công tư đối với trường hợp cơ quan ký hợp đồng dự án thuộc địa phương quản lý”.*

- *Đề nghị bổ sung điều, khoản quy định xử lý các trường hợp chuyển tiếp trước khi Nghị quyết này có hiệu lực.*

Sở Tài chính tiếp thu ý kiến của Sở Sở Khoa học và Công nghệ và điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với quy định hiện hành.

4. Ý kiến của Sở Tư pháp

- *Về căn cứ pháp lý: Bổ sung căn cứ “Thông tư số 57/2018/TT-BTC ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân” cho chặt chẽ.*

- *Tại Điều 1: Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát lại những nội dung quy định giao thẩm quyền “Hội đồng nhân dân tỉnh phân cấp”, để tham mưu dự thảo Nghị quyết quy định rõ “Từng nhóm tài sản giao thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân”, “Từng nhóm tài sản giao thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân” theo quy định tại khoản 6, Điều 7 Nghị định số 29/2018/NĐ-CP và Thông tư số 57/2018/TT-BTC; thể hiện rõ nội dung phân cấp thẩm quyền quyết định...*

- *Tại khoản 1, Điều 2: Hoàn chỉnh lại nội dung quy định theo hướng: “1. Người có thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Cà Mau. Người có thẩm quyền quyết định phê duyệt*

phương án xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Cà Mau”.

- *Tại Điều 3:*

+ Hoàn chỉnh lại tiêu đề của điều, theo hướng: “*Phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản*”.

+ Về nội dung quy định cụ thể của Điều: Trên cơ sở quy định tại Chương II, Nghị định số 29/2018/NĐ-CP, cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, hoàn chỉnh lại cho phù hợp (Phải phân cấp rõ thẩm quyền của “Từng người” đối với từng “Nhóm tài sản có xác định phạm vi cụ thể”. Vì, nội dung quy định của Dự thảo có những điểm chưa được cụ thể, rõ ràng. (Như: Điểm a, khoản 1 phân cấp thẩm quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đối với tài sản “Bị chôn, giấu...”, Điểm a, khoản 3 phân cấp thẩm quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với tài sản “bị chôn, giấu...” nhưng “không xác định cụ thể phạm vi” sẽ gây khó khăn khi áp dụng trong thực tế; Khoản 2 đưa ra quy định chung chung, khó thực hiện “Trường hợp chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam... xác định cụ thể cơ quan quản lý, sử dụng là xã A. Vậy, ai ban hành quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh hay Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Khoản 2 đã phân cấp thẩm quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện nhưng Khoản 3 lại phân cấp thẩm quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Điểm c, khoản 3 chỉ quy định “Cấp huyện ký hợp đồng dự án”, như vậy? “Cấp tỉnh ký hợp đồng dự án” thì “Ai ban hành quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản?”...)

- *Tại Điều 4:*

+ Hoàn chỉnh lại tiêu đề của điều, theo hướng: “*Phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân*”.

+ Về nội dung quy định cụ thể của điều: Trên cơ sở quy định tại Chương III, Nghị định số 29/2018/NĐ-CP và hướng dẫn tại Thông tư số 57/2018/TT-BTC, cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, hoàn chỉnh lại cho phù hợp (Phải phân cấp rõ thẩm quyền của “Từng người” đối với từng “Nhóm tài sản có xác định phạm vi cụ thể”. Vì, nội dung quy định của Dự thảo có những điểm chưa được rõ, còn chồng chéo. (Như: Khoản 2 đưa ra quy định chung chung, khó thực hiện “Không nêu rõ trường hợp nào Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh quyết định phê duyệt, trường hợp nào Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phê duyệt”. Khoản 2 đã phân cấp thẩm quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện nhưng Khoản 3 lại phân cấp thẩm quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Khoản 2 quy định Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh nhưng Khoản 4 lại giao Giám đốc Sở Tài chính. Như vậy, Giám đốc Sở Tài chính có được xem là Thủ trưởng giống như các sở, ban, ngành tỉnh không?, có bao gồm những thẩm quyền đã quy định tại Khoản 2 không?”...).

- Rà soát lại các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan (Do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành), để bổ sung nội dung quy định mang tính thống nhất, đồng bộ hay thay thế, điều chỉnh hoặc bãi bỏ cho phù hợp (nếu có).

- Rà soát lại các trường hợp đã phát sinh trong thực tế, để có thể bổ sung nội dung quy định "Điều, khoản chuyển tiếp" (nếu có).

Các nội dung góp ý của Sở Tư pháp, Sở Tài chính giải trình một số nội dung cụ thể như sau:

- Ý kiến Sở Tư pháp: "Tại Điều 3:.....;Khoản 2 đưa ra quy định chung chung, khó thực hiện "Trường hợp chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam... xác định cụ thể cơ quan quản lý, sử dụng là xã A. Vậy, ai ban hành quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh hay Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ...". Sở Tài chính tiếp thu và nghiên cứu hoàn thiện dự thảo Nghị quyết tại nội dung này cụ thể hơn theo hướng: 2. Giám Sở Tài chính quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản do tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sở hữu chuyển giao cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp tỉnh quản lý mà khi chuyển giao không xác định cụ thể cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng, trừ các loại tài sản quy định tại điểm b khoản 1 Điều này. 3. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản do tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sở hữu cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh mà khi chuyển giao đã xác định cụ thể đơn vị quản lý, sử dụng là cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh và các đơn vị trực thuộc, trừ các loại tài sản quy định tại điểm b khoản 1 Điều này. 4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau (gọi chung là cấp huyện) quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản: a) Tài sản do tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sở hữu chuyển giao cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp huyện, trừ các loại tài sản quy định tại điểm b khoản 1 Điều này; b) Tài sản của quỹ xã hội, tài sản của quỹ từ thiện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định giải thể theo ủy quyền trừ các loại tài sản là cơ sở nhà, đất; xe ô tô và các tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản; c) Tài sản chuyển giao cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp huyện theo hợp đồng dự án đối tác công tư do các cơ quan cấp huyện ký hợp đồng dự án, trừ các loại tài sản là cơ sở nhà, đất; xe ô tô và các tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản".

- Ý kiến Sở Tư pháp: "Tại Điều 4: ...; Khoản 2 quy định Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh nhưng Khoản 4 lại giao Giám đốc Sở Tài chính. Như vậy, Giám đốc Sở Tài chính có được xem là Thủ trưởng giống như các sở, ban, ngành tỉnh không?, có bao gồm những thẩm quyền đã quy định tại Khoản 2 không?"...). Sở Tài chính xin giải trình: Khoản 2 Điều 2 Nghị định số 29/2018/NĐ-CP quy định đối tượng áp dụng: "Cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân", Sở Tài chính là một trong những cơ quan cấp tỉnh được giao nhiệm quản lý, và xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân, do đó, Giám đốc Sở Tài chính là một trong những Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh và có thẩm quyền quyết

định theo quy định. Các nội dung còn lại Sở Tài chính tiếp thu và điều chỉnh theo hướng: "2. Giám đốc Sở Tài chính quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch do cơ quan thi hành án cấp tỉnh và cấp quân khu chuyển giao; tài sản không xác định được chủ sở hữu, tài sản bị đánh rơi, bị bỏ quên, tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm được tìm thấy, di sản không có người nhận thừa kế thuộc cấp tỉnh quản lý, trừ các loại tài sản quy định tại khoản 1 Điều này. 3. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh quyết định tịch thu, trừ các loại tài sản quy định tại khoản 1 Điều này. 4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc cấp huyện quyết định tịch thu; vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch do cơ quan thi hành án cấp huyện chuyển giao; tài sản không xác định được chủ sở hữu, tài sản bị đánh rơi, bị bỏ quên, tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm được tìm thấy, di sản không có người nhận thừa kế thuộc cấp huyện quản lý, trừ các loại tài sản quy định tại khoản 1 Điều này".

Những nội dung khác theo góp của Sở Tư pháp, Sở Tài chính tiếp thu và nghiên cứu điều chỉnh, bổ sung phù hợp theo quy định trong dự thảo Nghị quyết.

Trên đây là nội dung tổng hợp ý kiến đóng góp của các Sở, ban, ngành liên quan và ý kiến giải trình của Sở Tài chính xin báo đến Sở Tư pháp được biết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- Ban Giám đốc Sở (VIC);
- Lưu: VP/GCS_(S030).

GIÁM ĐỐC



Đoàn Quốc Khởi